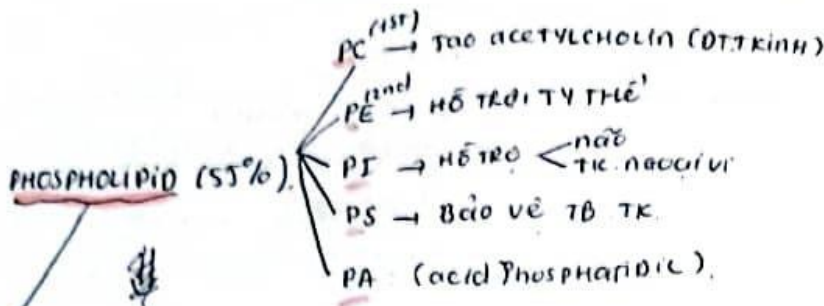


MANG TẾ BAO

Lipid: cấu tạo cơ bản

PROTEIN: chức năng đặc hiệu

CARBOHYDRAT LỚP AÓ (-)



HƯỚNG

MANG TB: đều

MANG LIPID: kép

- ưa H₂O → quay ra

- kỵ H₂O → quay vào

chức năng

- cấu tạo chính of màng

- tính linh động

- vận chuyển thụ động

LIPID

chức năng

CHOLESTEROL (25-30%)

WATER - STEROID TRUNG TÍNH

WHERE - xen kẽ rải rác PHOSPHOLIPID

Loại màng có tỉ lệ C. cao nhất: M. SCHW (max: màng ruột 40%)

Giảm tỉ lệ PHOSPHOLIPID
↓
Giảm tính LINH ĐỘNG

GLYCOLIPID (18%) → T. PHÂN của BAO MYELIN

ACID BÉO KINH (2%) → DƯ TRỮ NL

các aa phân cực → quay ra

PHÂN Ức PHÂN CỰC → quay vào

HƯỚNG

VAI TRÒ

CẤU TRÚC
ĐIỀU HOÀ
XUẤT TÁC

chức năng

- vận chuyển CHỦ + THỤ
- RECEPTOR
- KHUNG ĐỊNH HÌNH TB

PROTEIN

2 loại

XUYÊN MÀNG (70%)

NGOẠI VI (30%)

GLYCOPHORIN (bé)

BAND 3 (gấp x6)

ĐẦU THỎ NGOÀI MÀNG

↳ LK các CARB

ĐẦU THỎ (.) MÀNG

↳ LK các PROTEIN

ĐẦU THỎ NGOÀI MÀNG

↳ LK CARB

ĐIỀU XUYÊN MÀNG

↳ v.c ANION

WHERE - MẶT (.) OR MẶT NGOÀI

Gắn vào: ĐẦU THỎ 2 BÊN PRO XUYÊN MÀNG

Dạng: OLIGO (ngắn)

Gắn: ĐẦU THỎ RA (ưa H₂O) của PRO XUYÊN MÀNG

CARB

OLIGO SAC

GLYCOSYL HOA

đầu ♥ Δ PRO

GLYCOPROTEIN

đầu ♥ Δ LIPID

GLYCOLIPID

màng ĐIỆN (-)

↓
đầu khác ⇒ Ức BỊ ĐỊNH VÀO